

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGHỊ ĐỊNH QUY
ĐỊNH CHI TIẾT VỀ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”,
“NGHỆ NHÂN ƯU TÚ” TRONG LĨNH VỰC THỦ CÔNG MỸ NGHỆ
(Kèm theo Tờ trình 7485/TTr-BCT ngày 27/10/2023 của Bộ Công Thương)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

1.1. Thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành, Bộ Công Thương đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Bộ Công Thương đánh giá tác động chính sách đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP.

Theo đó, công dân Việt Nam làm việc trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ, hiểu biết sâu sắc nghề, truyền dạy và phát huy giá trị nghề thủ công mỹ nghệ đáp ứng các tiêu chuẩn được xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

Triển khai thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, từ năm 2016 đến năm 2022, Bộ Công Thương đã tổ chức được 02 đợt xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, kết quả có 21 “nghệ nhân ưu tú” được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và 156 cá nhân được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” (cụ thể: Năm 2016 có 16 “Nghệ nhân nhân dân” và 84 “Nghệ nhân ưu tú”; năm 2020 có 05 “Nghệ nhân nhân dân” và 72 “Nghệ nhân ưu tú”).

Việc quy định danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ góp phần động viên các cá nhân tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm, gìn giữ và quan trọng hơn là truyền dạy cho thế hệ trẻ những giá trị di sản văn hoá mà họ đang nắm giữ, góp phần quan trọng vào sự nghiệp gìn giữ và phát huy giá trị văn hoá truyền thống, bản sắc văn hoá của dân tộc; đồng thời nâng cao nhận thức của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ di sản văn hoá di sản văn hoá.

1.2. Điều 67 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022 quy định:

1. Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” để tặng cho cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

2. Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau đây:



a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; kỹ năng đặc biệt xuất sắc; có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa từ 20 năm trở lên;

c) Có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

d) Được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng; tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong cả nước.

3. Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng đặc biệt xuất sắc; có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa từ 15 năm trở lên;

c) Có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

d) Được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng; tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của địa phương.

4. Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Như vậy, theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, về cơ bản đối tượng, phạm vi điều chỉnh về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ không thay đổi.

1.3. Theo quy định điểm a1 khoản 2 Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định chịu trách nhiệm “đánh giá tác động của chính sách đối với nghị định quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật này trong trường hợp quy định cụ thể các chính sách đã được quy định trong Luật...”.

Bộ Công Thương báo cáo đánh giá tác động của chính sách về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP nhằm hướng tới các mục tiêu sau đây:

2.1. Mục tiêu tổng thể

Ban hành Nghị định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực hiện các mục tiêu:

- Hoàn thiện, khắc phục những vấn đề còn bất cập của Nghị định số 123/2014/NĐ-CP nhằm mang lại cơ sở pháp lý đầy đủ hơn trong việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

- Góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về thi đua, khen thưởng nói chung và pháp luật về thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực di sản văn hóa nói riêng.

- Bảo đảm quyền, nghĩa vụ của cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ đáp ứng các tiêu chuẩn được xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” và bảo đảm cho các quyền, nghĩa vụ này được thực hiện một cách công bằng, nghiêm túc và triệt để.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Nhằm đạt được mục tiêu tổng thể đề ra và giải quyết được những vấn đề còn bất cập đã nêu trên, việc soạn thảo dự thảo Nghị định được triển khai theo hướng sau:

- Kế thừa những nội dung đã được quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP còn phù hợp với thực tế và quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn và thủ tục xét tặng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Nghị định 123/2014/NĐ-CP.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

1.1. Trên cơ sở thực tiễn qua 02 đợt triển khai công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ (năm 2016, năm 2020); Qua nghiên cứu báo cáo tổng kết của các địa phương về việc triển khai thực hiện Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh, Bộ Công Thương tổng hợp một số khó khăn, vướng mắc trong công tác xét tặng danh hiệu, cụ thể như sau:

a) Về đối tượng áp dụng: Trong Nghị định số 123/2014/NĐ-CP chưa quy định về nghề thủ công mỹ nghệ là gì? nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù là gì? Sản

phẩm thủ công mỹ nghệ là gì? dẫn đến thực tế các địa phương triển khai có các cách hiểu khác nhau, khó khăn trong công tác xét tặng danh hiệu.

b) Về hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: Việc bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước chưa quy định cụ thể nguồn kinh phí, thiếu căn cứ đề nghị bố trí kinh phí tổ chức xét tặng tại Hội đồng các cấp.

c) Về Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” chưa cụ thể, chưa theo trình tự các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng; chưa có quy định đối với Nghệ nhân ưu tú tham gia xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” là người cao tuổi, đã gây ra thiệt thòi cho các Nghệ nhân ưu tú thật sự được đánh giá là đạt danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” nhưng thiếu tiêu chuẩn so với quy định hiện hành, để lại những tiếc nuối không cần thiết, gây bức xúc xã hội.

d) Về nhiệm vụ, thành phần của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”:

Do thời gian xét tặng của Hội đồng các cấp được thực hiện trong 02 năm, thực tiễn có trường hợp nghệ nhân có làm hồ sơ đề nghị nhưng đến khi được phong tặng thì nghệ nhân đó đã qua đời. Vì vậy, trong Nghị định mới cần bổ sung thêm nhiệm vụ xét và trao tặng đối với trường hợp này.

Thành phần của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: gồm Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng: là đại diện đơn vị quản lý nhà nước về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, bổ sung thành phần là các cá nhân có uy tín, am hiểu chuyên môn về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, nghệ nhân và giảm bớt số lượng đại diện các cơ quan quản lý nhà nước.

đ) Về Hội đồng xét tặng:

Tỷ lệ phiếu bầu của các thành viên Hội đồng các cấp phải đạt từ 90% trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng là cao, với Hội đồng có 09 thành viên thì tỷ lệ phải đạt 9/9 là 100%, điều này dẫn đến rất vướng trong triển khai thời gian qua (đợi đủ các thành viên có mặt họp thì phải kéo dài thời gian ảnh hưởng đến kế hoạch xét tặng danh hiệu, do các thành viên ở các cơ quan, đơn vị khác nhau, hoạt động kiêm nhiệm nên rất khó tập trung họp cùng ngày); cần phải tăng số lượng thành viên Hội đồng lên để khắc phục vướng mắc này.

e) Một số bất cập vướng mắc khác: Bổ sung mục “căn cước công dân” tại Bản khai thành tích của cá nhân và bản tóm tắt thành tích cá nhân; sửa đổi mẫu số 3 “...ở cơ sở...” thành “...tại nơi cư trú..”; Thời gian tổ chức; bổ sung thêm quyền lợi cho các Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;...

1.2. Ngày 15/6/2022, Quốc hội ban hành Luật Thi đua, Khen thưởng, giao Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hoá.

Vì vậy, đề đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, phù hợp với tình hình thực tế phát triển, việc rà soát, sửa đổi, thay thế các quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP là rất cần thiết.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

(i) Về đối tượng áp dụng

Bổ sung Điều 3 giải thích từ ngữ: Lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, nghề thủ công mỹ nghệ, nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù, sản phẩm thủ công mỹ nghệ để đưa vào quy định chung triển khai trong thời gian tới, tránh có cách hiểu khác nhau về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

(ii) Về hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”:

Bổ sung quy định nguồn ngân sách là nguồn kinh phí thường xuyên, đảm bảo cho hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

(iii) Về Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

Dự thảo xây dựng các tiêu chuẩn thứ tự theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, bổ sung các quy định cụ thể cho một số tiêu chuẩn. Về cơ bản các tiêu chuẩn định lượng đều được giữ nguyên như Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, bổ sung một số chỉ tiêu định lượng sau:

- Đối với danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”: *Nắm giữ kỹ năng, bí quyết nghề, truyền dạy nghề cho từ 20 cá nhân trở lên hiện đang làm nghề trên 10 năm tại các cơ sở sản xuất.*

Tiêu chuẩn này để đánh giá cá nhân đang đề nghị xem xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” thể hiện đang có người kế tục nghề, đang phát huy giá trị nghề. Đồng thời vừa qua tổ chức hội thảo lấy ý kiến chuyên gia góp ý cho Dự thảo nghị định có nhiều ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chuẩn này.

Bổ sung quy định: *“Trường hợp Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi, không đáp ứng tiêu chuẩn tại điểm a khoản này thì phải đạt 1 trong các tiêu chuẩn: là người dân tộc thiểu số (hiện đang làm nghề và sinh sống ổn định tại vùng dân tộc thiểu số từ 05 năm trở lên); có từ 2 sản phẩm, tác phẩm trở lên được Lãnh đạo Đảng và Nhà nước lựa chọn làm tặng phẩm theo Nghi lễ đối ngoại của Đảng và Nhà nước hoặc được các bảo tàng cấp Quốc gia lựa chọn làm hiện vật trưng bày hoặc được sử dụng vào công trình phục chế di tích lịch sử, văn hoá*

(công trình biểu trưng văn hóa) cấp Quốc gia được chính quyền địa phương nơi có di tích lịch sử, văn hóa xác nhận.”

- Đối với danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”: *Nắm giữ kỹ năng, bí quyết nghề, truyền dạy nghề cho từ 15 cá nhân trở lên hiện đang làm nghề trên 10 năm tại các cơ sở sản xuất.*

Tiêu chuẩn này để đánh giá cá nhân đang đề nghị xem xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” thể hiện đang có người theo học và kế tục nghề, đang phát huy giá trị nghề. Đồng thời thực tế vừa qua tổ chức hội thảo lấy ý kiến chuyên gia góp ý cho Dự thảo nghị định có nhiều ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chuẩn này.

(iv) Về nhiệm vụ, thành phần của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”:

- Bổ sung nhiệm vụ tại điểm a khoản 3 Điều 9 : a) Tổ chức việc xét tặng bảo đảm đúng quy định tại Nghị định này *(bao gồm cả việc xét truy tặng cho cá nhân nếu đã hoàn thiện hồ sơ đáp ứng quy định, được Hội đồng cấp tỉnh gửi hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ).*

- Bổ sung thêm thành phần Hội đồng là các cá nhân có uy tín, am hiểu chuyên môn về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, nghệ nhân, giảm bớt số lượng đại diện các cơ quan quản lý nhà nước không cần thiết.

(v) Về Hội đồng xét tặng:

Sửa số lượng thành viên Hội đồng các cấp từ 9-11 người lên từ 10-13 người để đảm bảo quy định đạt “90% số phiếu thành viên Hội đồng đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng”.

(vi) Về một số vướng mắc bất cập khác: sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và thực tiễn.

3. Các giải pháp đề xuất

3.1. Giải pháp thứ nhất: Giữ nguyên như quy định pháp luật hiện hành

3.2. Giải pháp thứ hai: Giữ nguyên như quy định hiện hành và hoàn thiện đối tượng xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng, quy trình xét tặng và các quy định về hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

4.1. Giải pháp thứ nhất: Giữ nguyên các quy định pháp luật hiện hành.

4.1.1. Tác động về kinh tế

- Tác động tích cực.

Không làm phát sinh kinh phí xây dựng pháp luật, tuyên truyền phổ biến các quy phạm pháp luật mới hoặc chi phí liên quan.

- Tác động tiêu cực:

Với việc tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, khi tiến hành trao thưởng, bên cạnh kinh phí tổ chức trao thưởng, Nhà nước còn phải chi thêm kinh phí cho việc in ấn bằng, khung bằng, làm huy hiệu, hộp đựng; chi phí dành cho việc khen thưởng trực tiếp và chi phí tuân thủ của cơ quan Nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Ngoài ra, với các đối tượng thực hiện (bao gồm: cá nhân, tổ chức và các đối tượng khác), chi phí tuân thủ trong việc thực hiện TTHC cũng cần được tính toán thêm để đảm bảo tính toàn diện của tác động kinh tế. Hiện nay, tác động kinh tế của phương án này được ước tính là không lớn và tương đối ổn định.

Các khoản tiền thưởng trực tiếp cho các hình thức khen thưởng sẽ được tính toán trên cơ sở mức lương cơ sở tại từng thời điểm cá nhân được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. Qua 02 đợt phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ năm 2016, năm 2020 (tính từ thời điểm Nghị định số 123/2014/NĐ-CP có hiệu lực thi hành), tiền thưởng trực tiếp cho cá nhân được phong tặng danh hiệu cụ thể là:

- Đợt phong tặng danh hiệu năm 2016: Tổng chi tiền thưởng của đợt năm 2016 là: 1.099.400.000 đồng, cụ thể:

+ Đối với danh hiệu NNUT: Tiền thưởng bằng 9,0 lần mức lương cơ sở: $9,0 \times 1.150.000 \text{ đồng} = 10.350.000 \text{ đồng/người}$

$84 \text{ người} \times 10.350.000 \text{ đồng/người} = 869.400.000 \text{ đồng.}$

+ Đối với danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân: Tiền thưởng bằng 12,5 lần mức lương cơ sở: $12,5 \times 1.150.000 \text{ đồng} = 14.375.000 \text{ đ}$

$16 \text{ người} \times 14.375.000 \text{ đ} = 230.000.000 \text{ đồng}$

- Đợt phong tặng danh hiệu năm 2020: Tổng chi tiền thưởng là: 1.058.645.000 đồng, cụ thể:

+ Đối với danh hiệu Nghệ nhân ưu tú: Tiền thưởng bằng 9,0 lần mức lương cơ sở: $9,0 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 13.410.000 \text{ đồng/người}$

$72 \text{ người} \times 13.410.000 \text{ đồng/người} = 965.520.000 \text{ đồng.}$

+ Đối với danh hiệu Nghệ nhân nhân dân: Tiền thưởng bằng 12,5 lần mức lương cơ sở: $12,5 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 18.625.000 \text{ đồng/người}$

$5 \text{ người} \times 18.625.000 \text{ đồng/người} = 93.125.000 \text{ đồng.}$

4.1.2. Tác động về xã hội

- Tác động tích cực:

+ Các quy định về nguyên tắc, đối tượng xét tặng rõ ràng, minh bạch, công khai, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát.

+ Quy định rõ đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng giải thưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho các công dân khi kê khai bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

- Tác động tiêu cực:

Trong suốt quá trình xét phong tặng từ năm 2016 đến nay, Bộ Công Thương chưa nhận được bất kỳ khiếu nại của tổ chức hay cá nhân đối với việc xét và trao tặng danh hiệu NNND, NNUT, điều đó góp phần khẳng định không có tác động tiêu cực đến xã hội.

4.1.3. Tác động về giới

- Tác động tích cực: Không có

- Tác động tiêu cực: Không có

4.1.4. Tác động về thủ tục hành chính

- Tác động tích cực: Trình tự, thủ tục hồ sơ đề nghị xét tặng rõ ràng, minh bạch, công khai, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát

- Tác động tiêu cực: Hồ sơ đề nghị xét tặng không thể thực hiện được qua đường điện tử do cơ sở vật chất (áp dụng công nghệ thông tin) chưa bảo đảm, do vậy vẫn phải gửi bộ hồ sơ giấy.

4.1.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực:

Hệ thống quy phạm pháp luật không thay đổi, xáo trộn, không phải thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến đến đối tượng áp dụng.

- Tác động tiêu cực:

+ Không hoàn thiện được quy định theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đối với việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” cho đối tượng cá nhân làm việc trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

+ Không giải quyết được những bất cập, vướng mắc trên thực tế triển khai Nghị định số 123/2014/NĐ-CP.

4.2. Giải pháp thứ hai: Giữ nguyên như quy định hiện hành và hoàn thiện đối tượng xét tặng, các quy định về hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

4.2.1. Tác động về kinh tế

- Tác động tích cực: Không có
- Tác động tiêu cực: Chi phí xây dựng Nghị định, chi phí tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định khi được ban hành.

4.2.2. Tác động về xã hội

- Tác động tích cực: Giải quyết được một số vướng mắc, tồn tại khi xét tặng danh hiệu NNND, NNUT trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có

4.2.3. Tác động về giới

- Tác động tích cực: Không có

- Tác động tiêu cực: Không có

4.2.4. Tác động về thủ tục hành chính

- Tác động tích cực:

Thống nhất bổ sung Điều giải thích từ ngữ; Quy định rõ nguồn kinh phí để thực hiện công tác xét tặng danh hiệu; Quy định cụ thể về các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NNND, NNUT; Bổ sung thêm nhiệm vụ cho Hội đồng xét truy tặng khi cá nhân đã hoàn thiện hồ sơ được Hội đồng cấp tỉnh xét, gửi hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ; Sửa đổi quy định số lượng thành viên Hội đồng các cấp từ 9-11 thành viên lên từ 10-13 thành viên để đảm bảo yêu quy định đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng bỏ phiếu đồng ý và thành viên Hội đồng vắng mặt phải xin ý kiến bằng phiếu; Sửa đổi Phó chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh là Lãnh đạo Sở Công Thương (thay cho quy định là Giám đốc Sở Công Thương) để phù hợp với thực tiễn triển khai; Bổ sung giao UBND cấp tỉnh xét tặng Thợ giỏi cấp tỉnh và ban hành các chính sách hỗ trợ cho việc phát triển nghề thủ công mỹ nghệ vì thực tế thời gian qua đã có nhiều tỉnh ban hành quy định về xét tặng thợ giỏi của tỉnh; đây cũng là tiền đề để các cá nhân phấn đấu trở thành “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân” trong tương lai; đồng thời cũng tạo ra được không khí thi đua lập thành tích, đem lại phong trào tích cực phát triển sản xuất lĩnh vực thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh/thành phố.

- Tác động tiêu cực: Không có

4.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực:

+ Quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

+ Hệ thống pháp luật chuyên ngành đồng bộ, thống nhất góp phần bảo đảm tính pháp chế, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực nói riêng và xã hội nói chung.

- Tác động tiêu cực: Không có

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Chọn giải pháp thứ hai: “Giữ nguyên như quy định hiện hành và hoàn thiện đối tượng xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng, quy trình xét tặng và các quy định về hồ sơ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022”.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Các chính sách được lựa chọn thể hiện trong hồ sơ dự thảo Nghị định được lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Công Thương; Gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hiệp hội làng nghề Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, các đối tượng liên quan khác và các chuyên gia; Qua tổ chức Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia, nhà quản lý, nhà khoa học góp ý cho Dự thảo nghị định.

Về ý kiến góp ý cụ thể được tiếp thu và giải trình trong Bản tổng hợp tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Bộ Công Thương chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện chính sách này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành chính sách này.